| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>TỈNH BẮC GIANG | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 21 /2019/QĐ-UBND | *Bắc Giang, ngày 10 tháng 9 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
## Ban hành Quy chế phối hợp nhân rộng kết quả đề tài, dự án khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

## ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 60/TTr-SKHCN ngày 09 tháng 8 năm 2019.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp nhân rộng kết quả đề tài, dự án khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 9 năm 2019.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức, cá nhân căn cứ Quyết định thi hành./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 3;
- Bộ KH&CN;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- Văn phòng Đoàn ĐB Quốc hội tỉnh;
- Lưu: VT, Nam.CN.

**Bản điện tử:**
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh Bắc Giang;
- Văn phòng HĐND tỉnh; các Ban HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: LĐVP, TPCNN, TKCT, TH; Cổng TTĐT, Trung tâm Thông tin.

**TM.UỶ BAN NHÂN DÂN**
**KT.CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Dương Văn Thái**

CHỮ KÝ SỐ CQNN TỈNH BẮC GIANG
Ký bởi: Sở Tư pháp
Tỉnh Bắc Giang
Thời gian ký: 06.12.2019 09:57:38 +07:00

Ủy ban Nhân dân tỉnh
2019.09.12 13:32

| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>TỈNH BẮC GIANG | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|

# QUY CHẾ
## Phối hợp nhân rộng kết quả đề tài, dự án khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 21 /2019/QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang)*

## Chương I
## QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định điều kiện, nguyên tắc, nội dung, trách nhiệm phối hợp nhân rộng kết quả đề tài, dự án khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước sau khi được nghiệm thu trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (sau đây gọi là dự án KH&CN nhân rộng).

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các sở, cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (sau đây gọi là cơ quan), Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (sau đây gọi là UBND cấp huyện), các doanh nghiệp, hợp tác xã (HTX) và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện dự án KH&CN nhân rộng trên địa bàn tỉnh.

### Điều 2. Điều kiện nhân rộng kết quả đề tài, dự án KH&CN

1. Là kết quả đề tài, dự án KH&CN cấp tỉnh, cấp quốc gia triển khai trên địa bàn tỉnh, có hiệu quả kinh tế - xã hội và được Hội đồng đánh giá, nghiệm thu cấp tỉnh xếp loại "Đạt" yêu cầu trở lên và được Hội đồng kiến nghị nhân rộng.

2. Địa điểm nhân rộng phải phù hợp với nhu cầu thực tiễn ở địa phương và không thuộc địa điểm của đề tài, dự án KH&CN đã triển khai trước đó.

3. Nằm trong danh mục dự án KH&CN nhân rộng được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

### Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Việc phối hợp phải đảm bảo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, UBND cấp huyện và những quy định pháp luật.

2. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất, chủ động và trách nhiệm giữa các cơ quan, UBND cấp huyện.

3. Phân công rõ trách nhiệm từng cơ quan, UBND cấp huyện. Đề cao trách nhiệm của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp.

**Điều 4. Nội dung phối hợp**

1. Phối hợp cung cấp thông tin.

2. Phối hợp thực hiện dự án KH&CN nhân rộng.

3. Phối hợp nghiệm thu kết quả dự án KH&CN nhân rộng.

## Chương II
## QUY ĐỊNH CỤ THỂ

**Điều 5. Phối hợp cung cấp thông tin**

1. Sở Khoa học và Công nghệ:

a) Gửi văn bản thông báo Danh mục dự án KH&CN nhân rộng được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt đến các cơ quan, UBND cấp huyện để xây dựng kế hoạch thực hiện dự án KH&CN nhân rộng trong năm tiếp theo.

b) Thông báo kết quả nghiên cứu đề tài, dự án KH&CN đã nghiệm thu để thực hiện dự án KH&CN nhân rộng.

2. Các cơ quan và UBND cấp huyện:

a) Tiếp nhận danh mục dự án KH&CN nhân rộng được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt và các thông tin kết quả nghiên cứu, sản phẩm đề tài, dự án KH&CN.

b) Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tuyên truyền kết quả đề tài, dự án KH&CN cho các doanh nghiệp, HTX có nhu cầu nhân rộng kết quả đề tài, dự án KH&CN trên địa bàn.

**Điều 6. Phối hợp thực hiện dự án KH&CN nhân rộng**

1. Sở Khoa học và Công nghệ:

a) Sau 10 ngày làm việc, kể từ ngày đề tài, dự án KH&CN được công bố kết quả nghiệm thu đáp ứng theo yêu cầu tại khoản 1, Điều 2 của Quy chế, Sở Khoa học và Công nghệ trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt danh mục dự án KH&CN nhân rộng trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan thẩm định kinh phí đối với các dự án KH&CN nhân rộng được hỗ trợ kinh phí từ ngân sách cấp tỉnh trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

c) Giới thiệu giảng viên, chuyên gia tập huấn kỹ thuật và các quy trình công nghệ từ kết quả đề tài, dự án KH&CN cho các cơ quan, UBND cấp huyện.

d) Hướng dẫn, các cơ quan, UBND cấp huyện nghiệp vụ quản lý nhà nước về thực hiện đề tài dự án KH&CN về sở hữu trí tuệ.

đ) Chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan kiểm tra tiến độ, cấp kinh phí dự án KH&CN nhân rộng.

2. Các cơ quan và UBND cấp huyện:

a) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan liên quan thẩm định kinh phí đối với các dự án KH&CN nhân rộng; hướng dẫn các doanh nghiệp, HTX triển khai và kiểm tra tiến độ các dự án KH&CN nhân rộng.

b) UBND cấp huyện tổ chức thẩm định, phê duyệt kinh phí đối với các dự án KH&CN nhân rộng được hỗ trợ kinh phí từ ngân sách cấp huyện; hướng dẫn các doanh nghiệp, HTX triển khai và kiểm tra tiến độ các dự án KH&CN nhân rộng; xử lý tài sản hình thành từ ngân sách cấp huyện hỗ trợ cho dự án theo quy định hiện hành của UBND tỉnh.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, UBND cấp huyện xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí dự án KH&CN nhân rộng thuộc lĩnh vực chuyên môn của cơ quan và UBND cấp huyện theo quy định hàng năm.

3. Sở Tài chính:

a) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan, thẩm định kinh phí đối với các dự án KH&CN nhân rộng được hỗ trợ kinh phí từ ngân sách cấp tỉnh.

b) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan, UBND cấp huyện có liên quan, hướng dẫn các doanh nghiệp, HTX trong việc lập dự toán, thanh toán, quyết toán kinh phí dự án KH&CN nhân rộng.

c) Xử lý tài sản hình thành từ nguồn kinh phí hỗ trợ ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành của UBND tỉnh.

4. Các doanh nghiệp, hợp tác xã thực hiện dự án KH&CN nhân rộng:

a) Tiếp nhận thông tin, sản phẩm từ kết quả đề tài, dự án KH&CN để thực hiện dự án KH&CN nhân rộng; nghiên cứu, đề xuất triển khai thực hiện nhân rộng kết quả các đề tài, dự án KH&CN.

b) Bảo đảm kinh phí đối ứng thực hiện dự án KH&CN nhân rộng.

5. Các tổ chức, cá nhân chủ trì đề tài, dự án KH&CN:

a) Thực hiện việc bàn giao lại toàn bộ kết quả, các quy trình công nghệ là kết quả đề tài, dự án KH&CN đã thực hiện.

b) Tập huấn, hướng dẫn quy trình công nghệ cho các tổ chức, cá nhân liên quan thực hiện dự án KH&CN nhân rộng khi có yêu cầu.

**Điều 7. Phối hợp nghiệm thu, kết quả dự án KH&CN nhân rộng**

1. Sở Khoa học và Công nghệ:

a) Trình Chủ tịch UBND tỉnh thành lập Hội đồng nghiệm thu dự án KH&CN nhân rộng được hỗ trợ kinh phí từ ngân sách cấp tỉnh.

b) Hướng dẫn UBND cấp huyện, các doanh nghiệp, HTX trong việc nghiệm thu kết quả dự án KH&CN nhân rộng được hỗ trợ kinh phí từ ngân sách cấp huyện.

c) Phối hợp các cơ quan, UBND cấp huyện xử lý đối với các doanh nghiệp, hợp tác xã vi phạm pháp luật khi triển khai thực hiện dự án KH&CN nhân rộng.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, UBND cấp huyện theo dõi, tổng hợp báo cáo hàng năm hoặc đột xuất với UBND tỉnh về việc thực hiện dự án KH&CN nhân rộng.

2. Các cơ quan:

a) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, doanh nghiệp, HTX nghiệm thu kết quả dự án KH&CN nhân rộng được hỗ trợ kinh phí từ ngân sách tỉnh.

b) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan có liên quan xử lý đối với các doanh nghiệp, HTX vi phạm pháp luật khi triển khai thực hiện dự án KH&CN nhân rộng; Báo cáo kết quả dự án KH&CN nhân rộng theo hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ.

3. UBND cấp huyện:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan có liên quan tổ chức nghiệm thu kết quả dự án KH&CN nhân rộng được hỗ trợ kinh phí từ ngân sách cấp huyện; xử lý đối với các doanh nghiệp, HTX vi phạm pháp luật khi triển khai thực hiện dự án KH&CN nhân rộng.

b) Báo cáo kết quả dự án KH&CN nhân rộng theo hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ.

c) Tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện dự án KH&CN nhân rộng thuộc phạm vi quản lý.

4. Các doanh nghiệp, hợp tác xã thực hiện dự án KH&CN nhân rộng:

a) Phối hợp với các cơ quan, UBND cấp huyện tổ chức kiểm tra, nghiệm thu dự án KH&CN nhân rộng.

b) Chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện dự án KH&CN nhân rộng được giao thực hiện.

c) Kịp thời báo cáo khó khăn, vướng mắc; chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật trong quá trình triển khai thực hiện các dự án KH&CN nhân rộng và thực hiện theo hướng dẫn của các cơ quan có liên quan.

**Điều 8. Nguồn kinh phí thực hiện**

1. Kinh phí thực hiện dự án KH&CN nhân rộng của các cơ quan, UBND cấp huyện thuộc cấp nào do ngân sách nhà nước cấp đó đảm bảo.

2. Việc lập dự toán, quyết toán kinh phí thực hiện dự án KH&CN nhân rộng được thực hiện theo Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành.

## Chương III
## TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**Điều 9. Trách nhiệm thực hiện**

1. Các cơ quan, UBND cấp huyện, các doanh nghiệp, HTX có liên quan có trách nhiệm quản lý triển khai, tổ chức thực hiện nghiêm túc quy chế này theo chức năng và nhiệm vụ được phân công và theo quy định của pháp luật.

2. Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi và kiểm tra việc triển khai thực hiện Quy chế này.

**Điều 10. Điều khoản thi hành**

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vấn đề cần sửa đổi, bổ sung, các cơ quan, UBND cấp huyện và doanh nghiệp, HTX phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét kịp thời điều chỉnh cho phù hợp./.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN**
**KT. CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Dương Văn Thái**